

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **14/2023/HS-ST**

Ngày 16-01-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều My.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Dũng; ông Phạm Cẩm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hồng Hà - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2023 tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 376/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Tuấn A**; tên gọi khác: Cò; Sinh ngày 25/01/1986 tại tỉnh Đắk Lắk. Nơi cư trú: Số X đường T, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Công M và bà Vũ Thị M; bị cáo có vợ là Trịnh Hồng T và có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh 2016.

Tiền án: Không; Tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 04 tháng 8 năm 2005, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk ra Quyết định số 2233/2005/QĐ-UB về việc đưa người vào Trung tâm giáo dục lao động xã hội tỉnh Đắk Lắk, thời hạn 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 06 tháng 7 năm 2007 chấp hành xong quyết định.

Ngày 30 tháng 01 năm 2008, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 06 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số: 23/2008/HSST. Ngày 19 tháng 4 năm 2008 chấp hành xong hình phạt, đã được xóa án tích.

Ngày 25 tháng 3 năm 2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 09 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số: 99/2009/HSST. Ngày 29 tháng 9 năm 2009 chấp hành xong hình phạt, đã được xóa án tích.

Ngày 04 tháng 02 năm 2010, bị Trưởng Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 26511 số tiền 200.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 09 tháng 02 năm 2010 chấp hành xong quyết định.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/10/2022 cho đến nay.

Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Viết Q**; tên gọi khác: Không; Sinh ngày 25/10/1994 tại tỉnh Đắk Lắk. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số Y đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Số XX đường T, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Viết P và bà Võ Thị Tuyết N; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Không; Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/10/2022 cho đến nay.

Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Công ty Cổ phần kinh doanh F, địa chỉ trụ sở: Phòng Z, tầng M, tòa nhà N – Số YY đường N, phường T, quận T, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phùng Anh T – Chức vụ: Tổng giám đốc Công ty Cổ phần kinh doanh F.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1994 – Chức vụ: Quản lý khu vực Công ty Cổ phần kinh doanh F. Địa chỉ: Tổ A, Bon Y, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông (Vắng mặt).

2. Bà Trần Thị Thu T, sinh năm 1983 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số Z đường P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

- Người chứng kiến:

1. Ông Lữ Duy T, sinh năm 1989 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố A, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

2. Ông Lê Thanh H, sinh năm 1980 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

3. Ông Tô Văn B, sinh năm 1993 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số X đường H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trần Tuấn A là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy đá (Methamphetamine). Do không có việc làm ổn định, Trần Tuấn A nảy sinh ý định mua ma túy đá về bán lại kiếm lời, cụ thể như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 30 tháng 9 năm 2022, có một người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) sử dụng số điện thoại 0364.260.154 gọi vào số điện thoại 0914.380.802 của Trần Tuấn A hỏi mua 700.000 đồng ma túy đá, Trần Tuấn A đồng ý bán và hẹn ở khu vực ngã tư đường H giao với đường G, phường T, thành phố B để giao ma túy. Sau đó Trần Tuấn A một mình điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu đỏ, biển số 47L7 – 34XX đến khu vực nghĩa trang cũ ở đường P thuộc phường T, thành phố B gặp người nam giới (không rõ nhân thân, lai lịch) mua một gói ma túy đá với giá 600.000 đồng cất ở ổ sau điện thoại OPPO màu xanh của Trần Tuấn A rồi điều khiển xe đi đến điểm hẹn. Khi Trần Tuấn A đi đến trước số nhà X đường H, phường T, thành phố B thì bị đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an thành phố Buôn Ma Thuột bắt quả tang, thu giữ tại ổ sau điện thoại của Trần Tuấn A một gói nylon bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, Trần Tuấn A khai nhận là ma túy đá cất giấu với mục đích bán kiếm lời.

Trước đó, khoảng 18 giờ 00 phút ngày 30 tháng 9 năm 2022, Nguyễn Viết Q sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone 6S gắn sim số 0847.706.0XX đăng nhập tài khoản ứng dụng Zalo có tên “Nguyễn Viết Q” liên lạc với Trần Tuấn A qua tài khoản Zalo có tên “Tuấn A” hỏi mua một hộp 5 ma túy đá, Trần Tuấn A đồng ý bán với giá 4.500.000 đồng và hẹn gặp tại khu vực đường P, phường T, thành phố B để giao ma túy. Nguyễn Viết Q một mình điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại JC765 Future Fi màu xanh đen, biển số 47B3-009.XX đi đến điểm hẹn đưa cho Trần Tuấn A số tiền 4.500.000 đồng. Trần Tuấn A nhận tiền và nói Nguyễn Viết Q chờ rồi điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, biển số 47L7 – 34XX đến khu vực nghĩa trang cũ ở đường P thuộc phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk mua một hộp 5 ma túy đá với giá 4.200.000 đồng mang về bán cho Nguyễn Viết Q. Sau khi mua được ma túy, Nguyễn Viết Q cất vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi điều khiển xe mô tô, biển số 47B3-009.XX đi công việc. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi Nguyễn Viết Q đi đến trước số nhà X đường G, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk thì bị đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an thành phố Buôn Ma Thuột bắt quả tang. Nguyễn Viết Q tự nguyện lấy từ trong túi quần phía trước bên phải đang mặc ra giao nộp một gói nylon bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, Nguyễn Viết Q khai nhận là ma túy đá cất giấu mục đích sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số: 994/KL-KTHS ngày 07 tháng 10 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận số ma túy thu giữ của Nguyễn Viết Q: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 (Một) gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 3,6126 gam,

loại: Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng còn lại sau giám định có khối lượng 3,5559 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu.

Tại bản kết luận giám định số: 998/KL-KTHS ngày 07 tháng 10 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận số ma túy thu giữ của Trần Tuấn A: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 (Một) gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,4920 gam, loại: Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng còn lại sau giám định có khối lượng 0,4472 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 200/KL-HĐĐGTS ngày 08 tháng 11 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố B kết luận: 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại JC765 Future Fi, màu xanh đen, biển số 47B3-009.XX, số máy: JC90E-03413XX, số khung: RLHJC7658NY3358XX, tài sản đã qua sử dụng (tài sản thu hồi được), thời điểm định giá ngày 30/9/2022, trị giá: 32.000.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã tạm giữ:

- Tạm giữ của Trần Tuấn A: 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO, màu xanh, gắn sim, số imel 1 8657870565149XX, số imel 2 8657870565149XX, điện thoại đã qua sử dụng; 01 (Một) xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu đỏ, biển số 47L7 – 34XX.

- Tạm giữ của Nguyễn Viết Q: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 6S, gắn sim, số imel 3557660714086XX, điện thoại đã qua sử dụng; 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại JC765 Future Fi, màu xanh đen, biển số 47B3-009.XX, số máy: JC90E-03413XX, số khung: RLHJC7658NY3358XX, tài sản đã qua sử dụng, không kèm theo đăng ký xe.

Cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố đối với bị cáo Trần Tuấn A về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố đối với bị cáo Nguyễn Viết Q về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Trần Tuấn A, Nguyễn Viết Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng, phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Tuấn A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Bị cáo Nguyễn Viết Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Tuấn A từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Viết Q từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk trả lại cho bà Trần Thị Thu T: 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu đỏ, biển số 47L7 – 34XX.

Tịch thu tiêu hủy: 3,5559 gam ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu trong gói niêm phong số: 994/KL-KTHS ngày 07 tháng 10 năm 2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk và 0,4472 gam ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu trong gói niêm phong số: 998/KL-KTHS ngày 07 tháng 10 năm 2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu xanh, gắn sim, số imel 1 8657870565149XX, số imel 2 8657870565149XX của bị cáo Trần Tuấn A và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S, gắn sim, số imel 3557660714086XX của bị cáo Nguyễn Viết Q.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: Giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại JC765 Future Fi, màu xanh đen, biển số 47B3-009.XX còn lại sau khi thanh toán số tiền gốc 8.812.608 đồng cho Công ty Cổ phần kinh doanh F.

Truy thu sung vào ngân sách nhà nước: số tiền 4.500.000 đồng của bị cáo Trần Tuấn A.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì thêm, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 30/9/2022 tại trước số nhà X đường G, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, Nguyễn Viết Q đã cất giấu 3,6126 gam ma túy, loại: Methamphetamine. Nguyễn Viết Q khai nhận số ma túy trên mua của Trần Tuấn A với giá 4.500.000 đồng, mục đích để sử dụng. Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 30 tháng 9 năm 2022, trước số nhà X đường H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, Trần Tuấn A cất giấu 0,4920 gam ma túy, loại: Methamphetamine với mục đích bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo Trần Tuấn A đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo Nguyễn Viết Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm.:

.....

b, Phạm tội 02 lần trở lên;

.....

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

.....

c) Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.”

Hành vi của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm hại tới chính sách độc quyền quản lý về ma túy của nhà nước, ảnh hưởng đến an ninh trật tự trị an trên địa bàn. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được rằng mọi hành tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy đều bị pháp luật nghiêm cấm. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật, các bị cáo vẫn cố

ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do lỗi cố ý gây ra.

[3] Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk truy tố đối với bị cáo Trần Tuấn A về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Viết Q về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo Trần Tuấn A có nhân thân xấu, bị cáo Nguyễn Viết Q có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt, thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[5] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Trần Tuấn A, Nguyễn Viết Q, Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt cảnh cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 23 của Nghị định số: 144/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ, quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, đối với bị cáo Trần Tuấn A, Nguyễn Viết Q là phù hợp.

Đối với nguồn ma túy, bị cáo Trần Tuấn A khai nhận mua của một người nam giới (không rõ nhân thân, lai lịch) ở khu vực nghĩa trang cũ đường P, thuộc phường T, thành phố B. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk vẫn chưa xác minh được nhân thân, lai lịch của đối tượng nam giới. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã tách hành vi của đối tượng nam giới trên ra khỏi vụ án để tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

Đối với người nữ giới sử dụng số điện thoại 0364.260.1XX liên lạc với bị cáo Trần Tuấn A mua ma túy vào ngày 30 tháng 9 năm 2022. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk vẫn

chưa xác minh được nhân thân, lai lịch của đối tượng nữ giới. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã tách hành vi của đối tượng nữ giới trên ra khỏi vụ án để tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với: 01 (Một) xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu đỏ, biển số 47L7 – 34XX, số máy: 3S41-0166XX, số khung: RLCS3S4106Y0166XX, bị cáo Trần Tuấn A sử dụng để làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên thuộc sở hữu hợp pháp của bà Trần Thị Thu T (là chị ruột của bị cáo Trần Tuấn A). Ngày 30 tháng 9 năm 2022, bị cáo Trần Tuấn A mượn chiếc xe trên làm phương tiện đi lại, bà Trần Thị Thu T không biết việc bị cáo Trần Tuấn A sử dụng chiếc xe vào việc phạm tội. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk không đề cập xử lý đối với bà T và ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho bà T nhận quản lý, sử dụng là phù hợp.

Đối với: 3,5559 gam ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu trong gói niêm phong số: 994/KL-KTHS ngày 07 tháng 10 năm 2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk và 0,4472 gam ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu trong gói niêm phong số: 998/KL-KTHS ngày 07 tháng 10 năm 2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với: 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO, màu xanh, gắn sim, số imel 1 8657870565149XX, số imel 2 8657870565149XX, đã qua sử dụng của bị cáo Trần Tuấn A và 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 6S, gắn sim, số imel 3557660714086XX, đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Viết Q, là phương tiện các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp.

Đối với: 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại JC765 Future Fi, màu xanh đen, biển số 47B3-009.XX, số máy: JC90E-03413XX, số khung: RLHJC7658NY3358XX, tài sản đã qua sử dụng, là phương tiện bị cáo Nguyễn Viết Q sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Quá điều tra xác định chiếc xe trên thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo Nguyễn Viết Q. Ngày 30 tháng 9 năm 2022, Nguyễn Viết Q thế chấp chiếc xe trên cho Công ty Cổ phần kinh doanh F - Chi nhánh Đắk Lắk để vay số tiền 8.812.608 đồng nhưng chưa thanh toán cho Công ty Cổ phần kinh doanh F. Công ty Cổ phần kinh doanh F yêu cầu bị cáo Nguyễn Viết Q phải trả số tiền gốc là 8.812.608 đồng, không yêu cầu tính lãi. Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi của Công ty Cổ phần kinh doanh F, cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước giá trị chiếc xe còn lại sau khi thanh toán số tiền gốc 8.812.608 đồng cho Công ty Cổ phần kinh doanh F là phù hợp.

Đối với số tiền 4.500.000 đồng là tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Trần Tuấn A nên cần truy thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 4.500.000 đồng của bị cáo Trần Tuấn A là phù hợp.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Trần Tuấn A phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Trần Tuấn A **09 (Chín) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 01/10/2022.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Viết Q phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Viết Q **04 (Bốn) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 01/10/2022.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk trả lại cho bà Trần Thị Thu T là chủ sở hữu hợp pháp: 01 (Một) chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu đỏ, biển số 47L7 – 34XX, số máy: 3S41-0166XX, số khung: RLCS3S4106Y0166XX.

Tịch thu tiêu hủy: 3,5559 gam ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu trong gói niêm phong số: 994/KL-KTHS ngày 07 tháng 10 năm 2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk và 0,4472 gam ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu trong gói niêm phong số: 998/KL-KTHS ngày 07 tháng 10 năm 2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO, màu xanh, gắn sim, số imel 1 8657870565149XX, số imel 2 8657870565149XX, điện thoại đã qua sử dụng của bị cáo Trần Tuấn A và 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 6S, gắn sim, số imel 3557660714086XX, điện thoại đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Việt Q.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại JC765 Future Fi, màu xanh đen, biển số 47B3-009.XX, số máy: JC90E-03413XX, số khung: RLHJC7658NY3358XX, tài sản đã qua sử dụng, còn lại sau khi thanh toán số tiền gốc 8.812.608 đồng (*Tám triệu tám trăm mười hai nghìn sáu trăm lẻ tám đồng*) cho Công ty Cổ phần kinh doanh F.

Truy thu sung vào ngân sách nhà nước: số tiền 4.500.000 đồng (*Bốn triệu năm trăm nghìn đồng*) của bị cáo Trần Tuấn A.

(*Vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/12/2022 giữa Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk với Chi cục thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Đắk Lắk*).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Trần Tuấn A, Nguyễn Việt Q, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 – TAND TC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS Tp. B;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kiều My